

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 30-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mậu Thế

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2021/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 46/2022/TB-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sang Quốc H, sinh năm 1995; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Chi Rông A, xã P H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: K' Lèo, con bà: K'Tric; gia đình có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1996; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện Đg được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Ông Trần Nhựt Đ, sinh năm 2001 (đã chết).

Người đại D hợp pháp của ông Đ có: Bà Phùng Thị Mỹ D, sinh năm 1984

Trú tại: Số 255/5A Nguyễn Thị Thập, phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang. Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Bùi Thị Kim Th, sinh năm 2003

Trú tại: Số 251/1, khu phố 5, phường 9, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Sang Quốc H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, bị cáo H điều khiển xe mô tô không biển số đi qua đường theo hướng thác từ thác Pongour ra Quốc lộ 20 theo hướng rẽ trái lên Đà Lạt thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số: 63C1-240.40 do Trần Nhật Đ, sinh năm: 2001, HKTT: 255/5A Nguyễn Thị Thập, phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang chở theo Bùi Thị Kim Th, sinh năm: 2003, HKTT: Khu phố 5, Phường 9, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang điều khiển theo hướng Đà Lạt đi Di Linh. Hậu quả: Trần Nhật Đ tử vong trên đường đi cấp cứu, Sang Quốc H bị đa chấn thương, Bùi Thị Kim Th bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/2021/TT ngày 22/03/2021 của Trung tâm pháp y Lâm Đồng kết luận Trần Nhật Đ chết do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông. Biên bản giám định nồng độ cồn trong máu của Sang Quốc H là 43.54 mmol/l, tương đương 195,6 mg/100ml máu và các tài liệu chứng cứ thu thập được xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Sang Quốc H chuyển hướng qua đường không nhường đường cho xe đi trên đường chính tại nơi giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên gây tai nạn với xe mô tô do Trần Nhật Đ chở theo Bùi Thị Kim Th điều khiển hướng Đà Lạt – Di Linh. Điểm đụng và vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường và dấu vết cày nằm trên phần đường của xe mô tô biển số 63C1-240.40 do Trần Nhật Đ điều khiển.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo Sang Quốc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 63C1- 240.40 Cơ quan CSĐT làm thủ tục trả lại cho bà Phùng Thị Mỹ D, sinh năm: 1984, HKTT: 255/5A Nguyễn Thị Thập, phường 5, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (mẹ ruột Đ).

- 01 xe mô tô không biển kiểm soát, số khung 1UM8XT02433, số máy 1P50FMG002433 qua tra cứu xác minh chủ sở H là ông Nguyễn Văn Trường, sinh năm: 1978, HKTT: Thôn Hiệp Thuận, xã Ninh Gia, huyện Đ, có số máy và số khung trùng với phương tiện không biển kiểm soát trong vụ tai nạn giao thông, năm 2019 ông Trường có mua và đứng tên sở hữu xe mô tô biển số 49P2-9478. Sử dụng một thời gian ông Trường bán chiếc xe trên cho ông Võ Sĩ Anh, sinh năm: 1974, HKTT: Tân Bình, Ea KNuêc, Krông Pắc, Đắk Lắk đến tháng 02/2020 ông Võ Sĩ Anh bán chiếc xe cho H. Cơ quan cảnh sát điều tra làm thủ tục chuyển Chi cục Thi hành án dân sự theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Sang Quốc H và gia đình đã nộp khắc phục hậu quả vụ tai nạn giao thông tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Đ số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), đại D gia đình bị hại Trần Nhật Đ yêu cầu giải quyết dân sự tại giai đoạn xét xử.

Chị Bùi Thị Kim Th bị thương nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 188/CT - VKS ngày 26 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Sang Quốc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Sang Quốc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Sang Quốc H từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và đại D hợp pháp của bị hại. Buộc bị cáo Sang Quốc H bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Không có ý kiến gì về phần hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Kim Th: Do bị thương nhẹ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Sang Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào lúc 18 giờ 30 ngày 14/3/2021, bị cáo Sang Quốc H điều khiển xe mô tô không biển số trên đường từ thác Pongour ra Quốc lộ 20 theo hướng rẽ trái lên Đà Lạt. Khi vừa đi đến ngã ba giao nhau giữa đường thác Pongour (đường không ưu tiên) và Quốc lộ 20 (đường ưu tiên) thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số: 63C1- 240.40 do anh Trần Nhật

Đ chờ theo Bùi Thị Kim Th điều khiển theo hướng Đà Lạt đi Di Linh. Hậu quả: Trần Nhựt Đ tử vong trên đường đi cấp cứu, Sang Quốc H bị đa chấn thương, Bùi Thị Kim Th bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/2021/TT ngày 22/03/2021 của Trung tâm pháp y Lâm Đồng kết luận Trần Nhựt Đ chết do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Sang Quốc H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe khi nồng độ cồn trong máu của Sang Quốc H là 43.54 mmol/l khí thở, tương đương 195,6 mg/100ml máu và bị cáo Sang Quốc H điều khiển xe trên đường không ưu tiên khi đi ra đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đang điều khiển trên đường ưu tiên gây tai nạn. Điểm đụng và vùng va chạm nằm trên phần đường của xe mô tô biển số 63C1-240.40 do Trần Nhựt Đ điều khiển.

Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Sang Quốc H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô không biển số trong khi nồng độ cồn trong máu là 43.54 mmol/l khí thở, tương đương 195,6 mg/100ml máu và không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh Trần Nhựt Đ tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian để bị cáo cải tạo, nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), bị cáo đồng ý với yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 40.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Cần buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Phùng Thị Mỹ D số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) còn lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 63C1- 240.40 Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm thủ tục trả lại cho bà Phùng Thị Mỹ D là mẹ ruột của bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô không biển kiểm soát, số khung 1UM8XT02433, số máy 1P50FMG002433 qua tra cứu xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Trường, sinh năm: 1978, HKTT: Thôn Hiệp Thuận, xã Ninh Gia, huyện Đ, có số máy và số khung trùng với phương tiện không biển kiểm soát trong vụ tai nạn giao thông, năm 2019 ông Trường có mua và đứng tên sở hữu xe mô tô biển số 49P2-9478. Sử dụng một thời gian ông Trường bán chiếc xe trên cho ông Võ Sĩ Anh, sinh năm: 1974, HKTT: Tân Bình, Ea KNUêc, Krông Pắc, Đắk Lắk đến tháng 02/2020 ông Võ Sĩ Anh bán chiếc xe cho H. Do đó đây là tài sản cá nhân hợp pháp của bị cáo H nên cần hoàn trả cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sang Quốc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Sang Quốc H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 587, 591 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

Buộc bị cáo Sang Quốc H phải có nghĩa vụ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Phùng Thị Mỹ D số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Bị cáo Sang Quốc H đã bồi thường được số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Bị cáo Sang Quốc H phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Phùng Thị Mỹ D số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

(Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chi trả cho bà Phùng Thị Mỹ D số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0002501 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hoàn trả cho bị cáo Sang Quốc H 01 xe mô tô không biển kiểm soát, số khung 1UM8XT02433, số máy 50FMG002433. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Sang Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng